TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82 /2019/HS-ST
Ngày: 22-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thanh Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Tấn Phát

2. Ông Nguyễn Thành Lễ

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Duy Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Công T (Nguyễn Công T1), sinh năm 1980, tại Tây Ninh. Tên gọi khác: Mèo; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp T, xã Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 7/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Nguyễn Văn Ngh. , sinh năm 1933; Mẹ: Huỳnh Thị C. , sinh năm 1949 (chết); Vợ: chưa có; Con: Nguyễn Công D., sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo Nguyễn Công T. đã bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Võ Thị A , sinh năm 1937, ngụ: ấp T, xã H, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (chết ngày 12/7/2018).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Đặng Minh H. , sinh năm: 1967; Địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 20 phút ngày 07/12/2018, Nguyễn Công T không có giấy phép lái xe điều khiển xe máy kéo (tên gọi khác là xe máy cày) hiệu FORD 4000 không biển kiểm soát kéo theo rơ moóc không có giấy đăng ký xe để chở gỗ từ ngã tư Thanh Điền thuộc huyện Châu Thành về thành phố Tây Ninh. T điều khiển xe đi từ hướng ngã ba Mít Một vào đường Lạc Long Quân, khi đến giao lộ giữa đường Lạc Long Quân và đường Nguyễn Văn Rốp, T chuyển hướng xe rẽ trái vào đường Nguyễn Văn Rốp nhưng không có tín hiệu chuyển hướng. Lúc này có bà Võ Thị A, sinh năm 1937, ngụ: ấp T, xã H, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đi bộ trên đường Lạc Long Quân từ hướng ngã tư Ao Hồ về ngã ba Mít Một, do khi chuyển hướng T không quan sát nên khi phát hiện bà A, T đạp thắng xe nhưng không kịp và đụng trực tiếp vào người bà A, sau đó T kêu xe taxi đưa bà A vào bệnh viện đa khoa Lê Ngọc Tùng để cấp cứu nhưng bà A đã tử vong.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Nguyễn Công T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 1639/KL-KTHS ngày 21/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận nguyên nhân chết của Võ Thị A. do chấn thương sọ não.

Thông báo Kết quả kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện cơ giới đường bộ số 01 ngày 28/01/2019 của Công ty cổ phần đăng kiểm Tây Ninh đối với xe máy kéo hiệu FORD 4000 không đăng ký biển kiểm soát là không đảm bảo an toàn kỹ thuật do không có gương chiếu hậu hai bên và không có đèn tín hiệu hai bên.

Kết luận giám định số 196/KL - KTHS ngày 29/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: số khung và số máy xe máy kéo màu xanh không bị đục sửa, cắt hàn.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 xe máy kéo hiệu FORD 4000 màu xanh chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh theo quy định.

* Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Công T đã bồi thường cho gia đình bị hại Võ Thị A số tiền 60.000.000 đồng và đại diện bị hại đã làm đơn xin bãi nại, xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, không yêu cầu bồi thường thêm.

Bản cáo trạng số 63/CT-VKS.TPTN ngày 29 tháng 5 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Công T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội đối với bị cáo: Kiểm sát viên phân tích tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2

Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Công T từ 12 đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: 01 xe máy kéo hiệu FORD 4000 màu xanh là phương tiện không có giấy phép đăng ký và điều kiện lưu hành nên đề nghị tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận gia đình bị hại đã nhận bồi thường 60.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đã truy tố. Bị cáo không tranh luận với kiểm sát viên. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, hiện nay bị cáo đang một mình nuôi con nhỏ nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo vừa có thể cừa cải tạo vừa có điều kiện chăm sóc con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời trình bày của bị cáo, những người tham gia tố tụng, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh; Điều tra viên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện:

Vào khoảng 12 giờ 20 phút ngày 07/12/2018, bị cáo Nguyễn Công T không có giấy phép lái xe điều khiển xe máy kéo (tên gọi khác là xe máy cày) hiệu FORD 4000 không biển kiểm soát kéo theo rơ moóc không có giấy đăng ký xe để chở gỗ từ ngã tư Thanh Điền thuộc huyện Châu Thành về thành phố Tây Ninh. Khi điều khiển xe đến giao lộ giữa đường Lạc Long Quân và đường Nguyễn Văn Rốp thuộc khu phố 5, Phường 4, thành phố Tây Ninh, bị cáo chuyển hướng xe rẽ trái vào đường Nguyễn Văn Rốp nhưng không có tín hiệu chuyển hướng. Khi bị cáo cho xe chuyển hướng từ đường Lạc Long Quân vào đường Nguyễn Văn Rốp, bị cáo không quan sát nên không phát hiện bà Võ Thị A đi bộ trên đường Lạc Long Quân từ hướng ngã tư Ao Hồ về ngã ba Mít Một, khi bị cáo phát hiện ra bà A do khoảng cách quá gần, bị cáo đạp thắng xe nhưng không kịp và đụng trực tiếp vào người bà A, sau đó T kêu xe taxi đưa bà A vào bệnh viện đa khoa Lê Ngọc Tùng để cấp cứu nhưng bà A đã tử vong.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm Điều 8; khoản, Điều 15 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Chiếc xe bị cáo điều khiển là loại phương tiện theo quy định của Luật giao thông đường bộ thì người điều khiển bắt buộc phải có giấy phép lái xe. Khi điều khiển xe tham gia giao thông bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định, vi phạm khoản 1 Điều 58 của Luật giao thông đường bộ năm 2008 về điều kiện của người lái xe tham gia giao thông, hậu quả là gây ra cái chết cho bà A nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội, tờ tự khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Công T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ 03 đến 10 năm tù.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn, trật tự công cộng, đe dọa an toàn giao thông. Bị cáo biết loại xe bị cáo điều khiển phải có giấy phép lái xe, phải đảm bảo an toàn kỹ thuật; bị cáo không có giấy phép lái xe, biết xe không đủ đảm bảo kỹ thuật an toàn nhưng vẫn điều khiển. Hành vi của bị cáo đã gây ra hậu quả nghiêm trọng là cái chết của bà A; do đó, cần áp dụng hình phạt tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và vì mục đích phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, hoàn cảnh sống của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng với hành vi.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi gây ra cái chết cho bà A, bị cáo đã tích cực bồi thường, việc bị cáo tích cực bồi thường là tình tiết giảm nhẹ "Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ "người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, đại diện của bị hại đã làm đơn bãi nại đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ này. Bị cáo phạm tội lần đầu, có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, hiện nay bị cáo đang một mình nuôi con nhỏ nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Lời đề nghị của Vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây

Ninh cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng: 01 xe máy kéo hiệu FORD 4000 màu xanh bị cáo điều khiển gây tai nạn tuy bị cáo không đưa đi đăng kiểm và chưa đăng ký lưu hành nhưng xe này bị cáo mua lại, không phải do bị cáo phạm tội mà có, lại là loại phương tiện bị cáo sử dụng hằng ngày để cày ruộng, phục vụ sản xuất nông nghiệp; tại phiên tòa, bị cáo đề nghị được nhận lại tài sản nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo và kiến nghị cơ quan chức năng xử lý hành chính đối với các lỗi vi phạm này.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 60.000.000 đồng và người đại diện của bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

1.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T (Nguyễn Công T1) phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" .

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T (Nguyễn Công T1) 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Công T (Nguyễn Công T1) 01 xe máy kéo hiệu FORD 4000 màu xanh + 01 rơ mooc không biển số, không số khung, không số máy.

3. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 591 của Bộ luật Dân sự;

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Công T (Nguyễn Công T1) đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 60.000.000 đồng.

4. Án phí: Bị cáo Nguyễn Công T (Nguyễn Công T1) phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện của bị hại được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- P.KTNV&THA-TAND tỉnh TN;
- VKSND thành phố Tây Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Tây Ninh;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Đội PV 27;
- THAHS
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Thanh Hoa